UBND TỈNH LAI CHÂU **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 7428 /BC-STC	*Lai Châu, ngày 02 tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Giá thị trường tháng 10 năm 2026

Thực hiện Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường; Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Quy định một số nội dung quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 70/2025/QĐ-UBND 19/9/2025 của UBND tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu. Trên cơ sở báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu tổng hợp, báo cáo tình hình giá thị trường tháng 10 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu như sau:

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG, GIÁ CẢ THÁNG 10 NĂM 2026

1. Mặt bằng giá cả thị trường và diễn biến mặt bằng giá cả thị trường hàng hóa dịch vụ; nguyên nhân biến động mặt bằng giá thị trường, giá hàng hóa dịch vụ:

Tình hình giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu tháng 10/2026 so với tháng 9/2026, thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh ổn định, giá cả được kiểm soát, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng cho nhân dân, không xảy ra tình trạng sốt hàng hay tăng giá bất hợp lý làm bất ổn thị trường.

2. Diễn biến chỉ số giá tiêu dùng (CPI):

Theo số liệu của Thống kê tỉnh Lai Châu, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 năm 2026 tỉnh Lai Châu tăng 0,11% so với tháng trước; tăng 4,84% so với tháng 12/2025; tăng 5,21% so với cùng kỳ năm trước; tăng 4,35% so với bình quân cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng hóa, dịch vụ	Chỉ số giá tháng báo cáo so với:				*Bình quân cùng kỳ*
	Kỳ gốc 2024	*Tháng 9/2025*	*Tháng 12/2025*	*Tháng 9/2026*	
CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG	**107,63**	**105,21**	**104,84**	**100,11**	**104,35**
I. Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	107,16	102,75	101,86	98,17	105,23
Trong đó: 1- Lương thực	98,46	92,81	94,26	95,39	99,60
2- Thực phẩm	107,22	103,19	101,69	98,24	105,75
3- Ăn uống ngoài gia đình	114,11	109,04	109,05	100,02	107,30
II. Đồ uống và thuốc lá	106,39	104,22	104,13	100,41	102,20
III. May mặc, mũ nón và giày dép	106,84	107,26	107,13	99,28	105,96
IV. Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD	107,31	104,63	104,90	100,25	103,87
V. Thiết bị và đồ dùng gia đình	106,29	103,51	103,40	99,65	102,42
VI. Thuốc và dịch vụ y tế	108,62	100,48	100,48	100,05	100,30
Trong đó: Dịch vụ y tế	111,83	100,03	100,03	100,03	100,01
VII. Giao thông	110,65	115,70	115,71	102,95	106,93
VIII. Thông tin và truyền thông	102,09	100,96	100,96	100,01	100,54
IX. Giáo dục	112,47	111,92	111,82	112,77	101,84
Trong đó: Dịch vụ giáo dục	116,60	116,60	116,60	115,98	101,79
X. Văn hóa, giải trí và du lịch	104,18	103,88	102,23	100,31	103,21
XI. Hàng hóa và dịch vụ khác	109,73	106,52	106,39	99,98	105,49
Chỉ số giá vàng	**179,59**	**97,72**	**92,39**	**96,65**	**140,57**
Chỉ số giá đô la Mỹ	**104,11**	**98,98**	**98,89**	**99,71**	**100,99**

So với tháng trước, trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 7 nhóm tăng giá; 4 nhóm giảm giá, cụ thể: Nhóm giáo dục tăng 12,77%; Nhóm giao thông tăng 2,95%; Nhóm đồ uống và thuốc lá tăng 0,41%; Nhóm văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,31%; Nhóm nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,25%; Nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; Nhóm thông tin và truyền thông tăng 0,01%; Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 1,83%; Nhóm may mặc, mũ nón và giày dép giảm 0,72%; Nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình giảm 0,35%; Nhóm hàng hóa và dịch vụ khác giảm 0,02%.

Trong tháng, giá vàng giảm 3,35% và giá Đô la Mỹ giảm 0,29% so với tháng trước.

Thực trạng, nguyên nhân của các yếu tố tác động đến CPI: chủ yếu do xăng dầu, giá gas trong nước điều chỉnh tăng theo giá nhiên liệu thế giới và điều chỉnh

tăng học phí trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh năm học mới (theo quyết định số 462/QĐ-CĐLC ngày 22/9/2026 của Trường Cao đẳng Lai Châu "Quyết định ban hành mức thu học phí đối với các ngành, nghề đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp của Trường Cao đẳng Lai Châu").

II. DIỄN BIẾN GIÁ THỊ TRƯỜNG CỦA MỘT SỐ HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THIẾT YẾU

Trong tháng, giá thóc tẻ thường (khang dân) giao động từ 11.000-12.000 đồng/kg (bình quân giảm 333 đồng/kg); thóc tám thơm giao động từ 14.000-15.000 đồng/kg (bình quân giảm 333 đồng/kg); giá gạo tẻ thường (khang dân) dao động từ 16.000-16.500 đồng/kg (bình quân giảm 500 đồng/kg); gạo tám thơm dao động từ 16.000-17.000 đồng/kg (bình quân giảm 833 đồng/kg).

Giá thịt lợn hơi (lợn trắng) dao động từ 65.000-70.000 đồng/kg; giá thịt lợn thăn (lợn trắng) giao động từ 140.000-150.000 đồng/kg (bình quân giảm 667 đồng/kg); giò lụa 130.000 đồng/kg (bình quân giảm 3.333 đồng/kg); giá thịt bò 280.000 đồng/kg (bình quân tăng 3.333 đồng/kg).

Giá thịt gà ta dao động từ 160.000-170.000 đồng/kg; gà công nghiệp dao động từ 120.000-130.000 đồng/kg.

Giá một số rau, củ, quả về cơ bản ổn định.

Giá bán lẻ gas Petrolimex trên địa bàn các xã, phường trong tháng 10 tăng so với tháng 9 giao động từ 660.000-680.000 đồng/bình/12kg (bình quân tăng 12.500 đồng/bình/12kg). Trong tháng Công ty TNHH MTV xăng dầu Lai Châu có 05 lần điều chỉnh giá bán lẻ xăng, dầu do đó ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng trong tháng; giá nước sạch sinh hoạt ổn định so với tháng trước.

(Có Bảng phụ lục thống kê mức giá hàng hóa, dịch vụ kèm theo)

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

1. Tình hình ban hành các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá: Sở Tài chính hoàn thiện hồ sơ trình UBND tỉnh ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên áp dụng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định 2271/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 phê duyệt dự án: Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định 2269/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 Phê duyệt dự án xây dựng hệ số điều chỉnh giá đất

năm 2027 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Tình hình triển khai chương trình bình ổn thị trường và các biện pháp bình ổn giá: Các Sở ngành lĩnh vực tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 văn bản[1] chỉ đạo trong công tác điều hành giá trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Sở Tài chính có văn bản[2] đôn đốc thực hiện việc kê khai giá, niêm yết giá và báo cáo giá thị trường gửi đến các cơ quan, đơn vị thực hiện.

3. Công tác định giá của tỉnh: Không có.

4. Tình hình thực hiện kê khai giá: Trong tháng 10/2026 các cơ quan chuyên môn trên địa bàn tỉnh thực hiện tiếp nhận 12 lượt kê khai giá *(kê khai giá vật liệu xây dựng: 03 hồ sơ; kê khai giá dịch vụ vận tải: 02 hồ sơ; kê khai giá mặt hàng LPG: 02 hồ sơ; kê khai giá xăng dầu thành phẩm: 11 hồ sơ)* đảm bảo đúng thời gian quy định.

5. Công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về giá: Không có.

6. Các nội dung liên quan khác

- Tổng hợp, thực hiện chế độ báo cáo tình hình giá cả thị trường đảm bảo đúng thời gian quy định.

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2273/QĐ-UBND ngày 17/10/2026 về Quy chế phối hợp trong công tác định giá tài sản trong tố tụng hình sự trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Công tác thẩm định: Tham mưu Hội đồng thẩm định bảng giá đất cụ thể tổ chức họp thẩm định phương án giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền sử dụng đất đối với Công ty Cổ phần Tập đoàn bất động sản Lan Hưng để thực hiện Dự án Khu nhà ở xã hội Đoàn Kết Lai Châu theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường và ban hành Thông báo số 146/TB-HĐTĐGĐCT ngày 06/10/2026.

- Công tác xử lý tang vật, vật chứng vụ án: Tổ chức lựa chọn tổ chức hành

---

[1] Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh: (1) số 8539/UBND-KTN ngày 02/10/2026 về việc tăng cường công tác quản lý giá, bình ổn giá, kiểm soát lạm phát; (4) số 8992/UBND-KTN ngày 16/10/2026 V/v triển khai thực hiện kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ về công tác quản lý, điều hành giá những tháng cuối năm 2026; (3) số 9102/UBND-KTN ngày 20/10/2026 về việc tăng cường công tác quản lý, công bố giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng và cập nhật dữ liệu về định mức, giá xây dựng, chỉ số giá xây dựng; (4) số 9463/UBND-KTN ngày 29/10/2026 về việc đẩy mạnh công tác định giá tài sản trong tố tụng hình sự; (5) số 9447/UBND-KTN ngày 29/10/2026 về việc triển khai thực hiện Phương án tạm thời điều phối, hỗ trợ nguồn vật liệu xây dựng thông thường giữa các tỉnh, thành phố.

[2] Công văn số 7261/STC-QLGCS ngày 27/10/2026 của Sở Tài chính V/v đôn đốc thực hiện việc kê khai giá, niêm yết giá và báo cáo giá thị trường.

nghề đấu giá tài sản và thực hiện bán đấu giá tài sản; kết quả đã bán thành công 04/04 lô tài sản; tham gia hội đồng xác định giá khởi điểm bán đấu giá đối với tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu theo đề nghị của Công an tỉnh: 01 lượt.

IV. DỰ BÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG

1. Dự báo diễn biến mặt bằng giá thị trường và giá một số hàng hóa, dịch vụ thiết yếu tháng 11 năm 2026.

- Giá nhóm hàng lương thực, thực phẩm như: thóc, gạo tẻ thường, gạo tẻ ngon, gạo nếp, giá thịt gia súc, gia cầm, mặt hàng hải sản tươi sống, các mặt hàng rau củ, quả cơ bản ổn định.

- Các nhóm có xu hướng tăng: Nhóm vật tư nông nghiệp; đồ uống, bánh kẹo, thuốc lá; vật liệu xây dựng, chất đốt; giao thông.

- Nhóm thuốc chữa bệnh cho người, dịch vụ y tế; nhóm giáo dục; nhóm Văn hóa, giải trí và du lịch ổn định.

- Giá vàng, Giá xăng dầu, giá Gas, giá Đô la Mỹ biến động theo giá trong nước và thế giới.

2. Dự kiến phương án điều chỉnh giá hàng hóa, dịch vụ thuộc Danh mục hàng hóa, dịch vụ do Nhà nước định giá: Không có.

V. GIẢI PHÁP, BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, ĐIỀU TIẾT GIÁ

- Chủ động theo dõi tình hình biến động của giá cả thị trường, tổng hợp báo cáo của các Sở quản lý ngành, lĩnh vực, kịp thời báo cáo tình hình giá thị trường định kỳ đảm bảo đúng quy định theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16/5/2024 của Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác quản lý, điều hành giá. Các sở quản lý ngành, lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ được giao theo dõi sát diễn biến cung cầu, giá cả các mặt hàng thuộc lĩnh vực quản lý để tham mưu UBND tỉnh các biện pháp, giải pháp quản lý điều hành phù hợp, kịp thời. Đồng thời, chủ động dự báo và xây dựng phương án đảm bảo cân đối cung cầu, điều tiết hoạt động sản xuất, bảo đảm cung ứng, lưu thông, phân

phối, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, gián đoạn nguồn hàng, tăng giá đột biến, nhất là các hàng hóa, dịch vụ thiết yếu như xăng dầu, vật liệu xây dựng, lương thực, thực phẩm, giống vật tư nông nghiệp, dịch vụ vận tải…

- Tiếp tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền tham mưu UBND tỉnh quyết định phải bãi bỏ, sửa đổi bổ sung, ban hành mới theo quy định Luật Giá và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Tham mưu thành lập Hội đồng định giá tài sản thực hiện nhiệm vụ định giá tài sản theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng hình sự (nếu có).

- Thực hiện các nhiệm vụ phát sinh khác (nếu có).

Trên đây là báo cáo giá thị trường và công tác quản lý giá tháng 10 năm 2026, Sở Tài chính tỉnh Lai Châu Báo cáo Cục quản lý Giá - Bộ Tài chính theo quy định./.

Nơi nhận:
- Cục QLG - BTC (b/c);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc sở (báo cáo);
- Các Sở: Nông nghiệp & Môi trường, Công thương, Xây dựng, Y tế, Giáo dục và Đào tạo;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT của Sở (để đăng tải);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, QLGCS.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH LAI CHÂU

Phạm Quý Dương